

Số:976 /ĐA-UBND

TP. Nam Định, ngày 19 tháng 10 năm 2016

## **ĐỀ ÁN**

**Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân thành phố Nam Định, giai đoạn 2016-2021.**

(kèm theo Tờ trình số 122/TTr-UBND ngày 21/9/2016 của UBND thành phố)

### **I. SỰ CẦN THIẾT CỦA ĐỀ ÁN**

Trong những năm qua, công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) luôn được Đảng ta quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo: Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 đề ra giải pháp: “*Phát triển hệ thống thông tin và phổ biến giáo dục pháp luật, xây dựng và triển khai Chương trình quốc gia về phổ biến, giáo dục pháp luật dài hạn. Hình thành Trung tâm Thông tin pháp luật quốc gia, phát triển mạng lưới thông tin pháp luật*”. Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 đã xác định nhiệm vụ: “...*Phát huy quyền làm chủ của nhân dân đối với hoạt động tư pháp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; không ngừng nâng cao trình độ dân trí pháp lý, ý thức sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật cho mọi người dân...*”

Trước yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới, Nghị quyết Đại hội XII của Đảng đã đề ra nhiều yêu cầu mới về xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa; bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền con người, quyền công dân; giải quyết tốt mối quan hệ giữa xây dựng pháp luật với thực thi pháp luật và bảo vệ pháp luật; về đổi mới hệ thống chính trị; đề ra nhiều chủ trương, chính sách để tiếp tục công cuộc đổi mới, trong đó có đặt ra yêu cầu đổi mới công tác tư tưởng, lý luận, giáo dục đạo đức, lối sống để xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện với các giá trị: “Trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật”; “Đổi mới công tác tư tưởng, lý luận, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tư tưởng phục vụ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, phù hợp với từng giai đoạn, tạo sự thống nhất cao trong Đảng, đồng thuận trong xã hội”.

Thành phố Nam Định là đô thị trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của tỉnh Nam Định. Gồm 20 phường, 5 xã với mật độ dân số đông, đang triển khai quyết liệt thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định tập trung xây dựng, phát triển thành phố Nam Định hình thành rõ nét một số chức

năng trung tâm vùng Nam đồng bằng sông Hồng. Nhiều dự án xây dựng được triển khai, nhiều diện tích đất ở và đất sản xuất nông nghiệp bị thu hồi để đầu tư xây dựng; tốc độ đô thị hóa nhanh, sự tập trung các khu, cụm công nghiệp và nhiều trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp trên địa bàn đã thu hút nhiều học sinh, sinh viên công nhân về học tập và lao động. Bên cạnh đó, các điều kiện về kinh tế xã hội của thành phố để đáp ứng các yêu cầu phát triển đô thị còn nhiều khó khăn...thành phố còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ vi phạm pháp luật (điển hình là các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực: đất đai, xây dựng), tình hình khiếu nại, tố cáo tuy có giảm nhưng còn diễn biến phức tạp đặc biệt là khiếu kiện không đúng pháp luật liên quan đến đất đai. Vì vậy, việc nâng cao trình độ dân trí pháp lý nói chung, nâng cao hiểu biết và ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật của nhân dân là yêu cầu cơ bản mà những người làm công tác PBGDPL cần hướng tới.

Bên cạnh đó, trước yêu cầu hội nhập quốc tế của Việt Nam: việc chúng ta gia nhập, là thành viên của nhiều công ước, hiệp ước quốc tế trong mọi lĩnh vực, hệ thống pháp luật nước ta đã có sự thay đổi để phù hợp với pháp luật quốc tế, phù hợp với điều kiện đất nước hiện nay. Do đó, cần có sự đổi mới, đột phá trong việc truyền tải những văn bản pháp luật mang tính thời đại này tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn thể nhân dân thành phố Nam Định để có thể thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ chính trị mà Đảng và Nhà nước đã đặt ra đối với công tác PBGDPL.

Trước tình hình đó, công tác PBGDPL của thành phố giai đoạn 2016-2021 đòi hỏi phải có sự nỗ lực trong lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp thực hiện cao hơn nữa giữa các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và các tổ chức nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân thành phố, giữ gìn an ninh trật tự, đáp ứng các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế xã hội của thành phố.

## **II. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN**

### **2.1. Mục tiêu tổng quát.**

*“Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật; Tôn trọng, bảo đảm và bảo vệ các quyền con người, quyền nghĩa vụ cơ bản của công dân để mọi người đều tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội ở tất cả các khâu của quá trình đưa ra quyết định liên quan đến lợi ích, cuộc sống của mình; Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước; Thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.*

### **2.2. Mục tiêu cụ thể.**

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL, nâng cao ý thức tự giác, tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, xây dựng lối sống sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân thành phố Nam Định.

- Triển khai sâu rộng, toàn diện, đồng bộ các hình thức PBGDPL. Chọn lọc, phát huy mô hình, biện pháp PBGDPL hiệu quả, phù hợp với đối tượng và nhu cầu hiểu biết pháp luật của nhân dân trong từng giai đoạn.

- Tạo sự đồng thuận cao của toàn thể nhân dân thành phố; chung tay, chung sức xây dựng, phát triển thành phố văn minh xứng đáng đô thị trung tâm của tỉnh Nam Định và vùng Nam đồng bằng sông Hồng; giảm thiểu các vi phạm pháp luật, khiếu nại, tố cáo không đúng pháp luật, bảo đảm an ninh trật tự và an toàn xã hội.

### **III. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

#### **3.1. Cơ sở chính trị, pháp lý.**

- Luật Phổ biến giáo dục pháp luật số 14/2012/QH13 ngày 20/6/2012;
- Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 14/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp bảo đảm thi hành luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;
- Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TU ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân”.
- Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở;
- Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật;
- Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của nhân dân tại cơ sở;
- Chương trình hành động của Thành ủy Nam Định thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

#### **3.2. Cơ sở thực tiễn.**

Hoạt động PBGDPL từ khi có Luật Phổ biến giáo dục pháp luật đã có sự đổi mới về hình thức, nội dung được lựa chọn phù hợp với từng nhóm đối tượng khác nhau. Về đối tượng được tuyên truyền cũng đa dạng, toàn diện hơn, trong đó chú trọng đến đối tượng thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên và nhân dân ở cơ sở; Nội dung tuyên truyền, phổ biến tập trung vào những văn bản liên quan mật thiết đến nhân dân và phục vụ nhiệm vụ chính trị của thành phố. Về biện pháp và hình thức phổ biến, tuyên truyền, bên cạnh việc tổ chức các hội nghị chuyên đề cũng tổ chức các cuộc thi sân khấu hóa, tổ chức các cuộc giao lưu, tọa đàm ở cơ sở rất hiệu quả, thiết thực. Các hình thức tuyên truyền trực quan và qua phương tiện thông tin đại chúng, qua phát thanh lưu động cũng được tăng cường hơn. Các cuộc thi tìm hiểu pháp luật được tổ chức trên địa bàn thành phố với nhiều hình thức phong phú, sinh động, cùng các tình huống pháp luật phát sinh trong thực tiễn cuộc sống đã thu hút được đông đảo đối tượng tham gia, được đông đảo cán bộ và nhân dân thành phố theo dõi, cổ vũ góp phần tuyên truyền, PBGDPL sâu rộng trong nhân dân.

Thông qua việc đẩy mạnh các hoạt động PBGDPL, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân thành phố đã có sự chuyển biến rõ rệt. Hoạt động PBGDPL của toàn thành phố đã có hiệu quả thiết thực, góp phần tích cực vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và phục vụ nhiệm vụ chính trị của thành phố. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được trên, công tác PBGDPL của thành phố cũng vẫn còn những hạn chế, tồn tại, đó là:

- Hoạt động PBGDPL vẫn còn mang tính hình thức. Các biện pháp phổ biến, giáo dục trực tiếp và các biện pháp thông qua các hình thức sinh hoạt của các cụm dân cư, qua các loại hình hoạt động văn hóa văn nghệ chưa được đẩy mạnh ở tất cả các phường, xã, nên chưa thu hút được đông người tham dự, trên thực tế, pháp luật chưa đến được với toàn thể nhân dân ở cơ sở. Do đó, nhận thức pháp luật của nhân dân còn hạn chế, dẫn đến vi phạm, khiếu kiện còn diễn biến phức tạp nhất là lĩnh vực đất đai và dân sự;

- Đội ngũ cán bộ, công chức tham gia hoạt động PBGDPL vừa thiếu, vừa chưa mạnh dạn và chưa nhiệt tình (đặc biệt là ở phường, xã) nên chưa đáp ứng được yêu cầu PBGDPL;

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trên trước hết là do nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền các phường, xã, của lãnh đạo một số đơn vị, phòng ban về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác PBGDPL chưa đúng mức, còn xem nhẹ hoặc chưa quan tâm. Một số ngành và đơn vị chưa nhận thức được trách nhiệm của chính đơn vị mình ngay cả trong việc phổ biến văn bản pháp luật do ngành mình trực tiếp phụ trách, nên chưa có sự chủ động và phối hợp tổ chức thực hiện. Ở một số UBND phường, xã, công chức Tư pháp hộ tịch chưa có sự cố gắng, thiếu tinh thần trách nhiệm nên chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, một số công chức mới được tuyển dụng chưa có kinh nghiệm; đồng thời lại chưa được cấp ủy Đảng và chính quyền quan tâm tạo điều kiện và lãnh đạo, chỉ đạo, nên họ cũng chưa nhiệt tình tham gia vào hoạt động này.Thêm vào đó, hệ thống pháp luật cần phổ biến đến nhân dân tương đối nhiều (luật, văn bản hướng dẫn thi hành luật) nên để có thể truyền tải đầy đủ cho nhân dân hiểu thấu đáo các văn bản đó là điều không đơn giản. Kinh phí giành cho công tác này còn hạn chế.

## **IV. NỘI DUNG CHỦ YẾU, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.**

### **4.1. Nội dung chủ yếu.**

4.1.1. Tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo, quán triệt triển khai sâu rộng Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành và nội dung Kết luận số 04-KL/TU ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân”;

4.1.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp thực hiện PBGDPL của các cơ quan, tổ chức và các phường, xã; tiếp tục củng cố kiện toàn và nâng cao vai trò, trách nhiệm của các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố;

4.1.3. Nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ cán bộ Tư pháp cơ sở, lực lượng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tham gia PBGDPL tại cơ sở; phát huy hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ Phụ nữ với pháp luật, Nông dân với pháp luật...và các tổ hòa giải ở cơ sở; tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và cung cấp tài liệu pháp luật cho thành viên các câu lạc bộ pháp luật và các hòa giải viên cơ sở;

4.1.4. Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với từng đối tượng, địa bàn và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của thành phố; tập trung vào một số lĩnh vực pháp luật quan trọng liên quan mật thiết đến đời sống nhân dân: Bộ luật Hình sự, Bộ luật Dân sự, Hôn nhân và gia đình, Đất đai, An toàn giao thông, Khiếu nại, Tố cáo, Tài nguyên và môi trường, An toàn thực phẩm, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống tham nhũng....

Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; tăng cường công tác tuyên truyền miệng, trực tiếp tới người dân ở cơ sở: tổ chức các hội nghị, hội đàm, thi tìm hiểu pháp luật; phát huy hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở, loa lưu động; các loại tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền pháp luật.

Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm hành chính; xét xử lưu động, tăng cường giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và nhân dân thành phố;

4.1.5. Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch PBGDPL trong nhà trường phù hợp với từng cấp học, bậc học; hình thành, nâng cao ý thức pháp luật và chấp hành pháp luật cho học sinh;

4.1.6. Phân bổ kinh phí, sử dụng kinh phí cho công tác PBGDPL hợp lý, hiệu quả. Thực hiện các giải pháp tăng cường xã hội hóa công tác PBGDPL; huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong việc thực hiện PBGDPL hoặc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho hoạt động PBGDPL của thành phố.

## **4.2. Giải pháp thực hiện.**

4.2.1. Phòng Tư pháp thành phố - cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL tham mưu xây dựng các Chương trình, Kế hoạch PBGDPL phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của thành phố cho từng giai đoạn và chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên; Xác định nội dung pháp luật trọng tâm cần phổ biến gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của thành phố. Xác định đối tượng, địa bàn ưu tiên triển khai các hoạt động PBGDPL (thanh thiếu niên, địa bàn những phường xã là “điểm nóng” về khiếu nại, tố cáo,...)

Thường xuyên rà soát, tham mưu kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp PBGDPL. Quản lý hoạt động và thường xuyên tập huấn nghiệp vụ tuyên truyền cho lực lượng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; cung cấp tài liệu pháp luật cho các lực lượng làm công tác tuyên truyền pháp luật.

Phối hợp với các phường, xã và các cơ quan đơn vị liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật cho cán bộ và nhân dân ở cơ sở với các hình thức phù hợp.

Phối hợp UBMTTQ thành phố chỉ đạo thường xuyên kiện toàn các tổ hòa giải ở cơ sở, tập huấn nghiệp vụ và cung cấp các tài liệu pháp luật cho các tổ hòa giải và hòa giải viên. Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho các đối tượng chính sách và các đối tượng không có điều kiện tiếp cận pháp luật tại thành phố và các phường, xã.

4.2.2. Phòng Giáo dục - Đào tạo thành phố chủ trì phối hợp với phòng Tư pháp, Công an thành phố và các cơ quan, tổ chức có kế hoạch và tổ chức thực hiện đưa nội dung pháp luật phù hợp vào chương trình giảng dạy giáo dục công dân; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trong nhà trường và các hình thức giáo dục pháp luật phù hợp từng đối tượng học sinh.

4.2.3. Công an thành phố chủ trì phối hợp các cơ quan có liên quan và UBND các phường, xã có kế hoạch, thường xuyên, bằng nhiều hình thức thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông, pháp luật về an ninh trật tự...Xử lý kịp thời, nghiêm minh các vi phạm pháp luật về an ninh trật tự, và trật tự an toàn giao thông.

Xây dựng kế hoạch, thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL cho các đối tượng đặc thù: các đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, đang chấp hành án treo, cải tạo không giam giữ, trẻ em có nguy cơ vi phạm pháp luật...

4.2.4. Các cơ quan chuyên môn, cơ quan khác của thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với phòng Tư pháp thành phố và UBND các phường, xã có kế hoạch tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành mình và UBND thành phố giao.

4.2.5. UBMTTQ thành phố và các tổ chức thành viên chủ trì phối hợp với phòng Tư pháp, các cơ quan có liên quan và UBND các phường, xã đẩy mạnh công tác PBGDPL trong cộng đồng dân cư, các hội viên của mình.

- Liên đoàn Lao động thành phố chủ trì phối hợp với các cơ quan hữu quan và các doanh nghiệp có kế hoạch tổ chức, thực hiện các hình thức tuyên truyền pháp luật về lao động, chính sách pháp luật bảo hiểm và các chính sách pháp luật khác cho người lao động và người sử dụng lao động trên địa bàn thành phố.

- Đoàn thanh niên, Hội liên hiệp thanh niên thành phố chủ trì phối hợp cơ quan, ban ngành của thành phố có kế hoạch lựa chọn nội dung pháp luật phù hợp, với các hình thức thiết thực tổ chức và thực hiện các Chương trình PBGDPL cho các đối tượng là thanh niên, thiếu niên thành phố.

- Hội liên hiệp Phụ nữ, hội Cựu chiến binh, hội Nông dân thành phố...chủ trì phối hợp với phòng Tư pháp, các cơ quan có liên quan và UBND các phường, xã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chương trình PBGDPL cho các hội viên và cộng đồng dân cư với nội dung và hình thức thích hợp.

Quản lý, duy trì và hướng dẫn sinh hoạt, hoạt động hiệu quả của các câu lạc bộ pháp luật do các hội viên sáng lập và hoạt động.

4.2.6. Tòa án nhân dân thành phố cùng Viên kiểm sát nhân dân thành phố có kế hoạch hàng quý lựa chọn án điểm, phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương, tổ chức xét xử lưu động; tích cực phối hợp lồng ghép PBGDPL thông qua hoạt động chuyên môn.

4.2.7. UBND các phường, xã hàng năm xây dựng chương trình, kế hoạch PBGDPL, chủ động phối hợp với các cơ quan, ban ngành của thành phố tổ chức có hiệu quả các chương trình, kế hoạch PBGDPL ở địa phương.

Thường xuyên kiện toàn, tập huấn nghiệp vụ, cung cấp tài liệu pháp luật cho lực lượng tuyên truyền viên, hòa giải viên ở cơ sở.

Thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ việc vi phạm hành chính trên địa bàn.

## V. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- Kinh phí PBGDPL của các cơ quan, tổ chức thụ hưởng ngân sách do ngân sách nhà nước bảo đảm và huy động từ các nguồn hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ PBGDPL của năm sau, cơ quan, tổ chức xây dựng dự toán kinh phí PBGDPL và tổng hợp chung vào dự toán ngân sách nhà nước cấp mình để trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách.

- Hàng năm, ngân sách thành phố cấp thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân thành phố Nam Định, giai đoạn 2016-2021” số tiền: **200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng)** hỗ trợ các hoạt động PBGDPL trọng tâm, trọng điểm sau:

- + Hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố;
- + Tổ chức tập huấn văn bản pháp luật mới, bồi dưỡng kỹ năng PBGDPL cho người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;
- + Hỗ trợ báo cáo viên pháp luật cho cơ sở;
- + Hỗ trợ các cuộc thi tìm hiểu pháp luật;
- + Tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ thành phố giao.

Căn cứ kế hoạch PBGDPL của các cơ quan thành viên, Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố sẽ phân bổ kinh phí hàng năm của Đề án cho các đơn vị thành viên để triển khai theo kế hoạch đã được duyệt.

- Một số nhiệm vụ trọng điểm, đột xuất của các chương trình, kế hoạch PBGDPL cấp trên giao, cơ quan đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ lập trù kinh phí trình UBND thành phố quyết định.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố quản lý Đề án. Hàng năm xây dựng chương trình, kế hoạch công tác PBGDPL và phối hợp chỉ đạo triển khai cụ thể.

Tổ chức kiểm tra thực hiện Đề án, tham mưu cho UBND thành phố tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

2. Phòng Tư pháp thành phố phổ biến, hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân thành phố Nam Định, giai đoạn 2016 - 2021”; tham mưu, giúp Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố thực hiện nhiệm vụ./. 

*Nơi nhận:* 

- Sở Tư pháp;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND-UBND thành phố;
- Hội đồng PBGDPL tỉnh;
- Văn phòng và các Ban của Thành ủy;
- Đại biểu HĐND TP;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị;
- Hội đồng PBGDPL TP;
- 25 phường, xã;
- Lưu: VT, NC.

